TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-PT
Ngày: 19-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hoàng Quí**.

Bà **Trương Thị Liên**.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Tống Phi Phụng –** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Anh Thư -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 02/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Trần Thanh B1 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 99/2019/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thanh B1; sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: đường X, Khu vực Y, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ; giới tính: nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trần Hữu C và bà Trương Thị X1; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2019. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 27/8/2019 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B, thành phố Cần Thơ kết hợp Công an phường B2 kiểm tra hành chính nhà số M, khu vực M1, phường B2, quận B, thành phố Cần Thơ phát hiện Trần Thanh B1 đang có hành vi cất giữ ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp người Trần Thanh B1 phát hiện: 01 bóp da màu nâu, bên trong có 01 gói nilon không màu được nẹp kín một đầu có chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy đá) nên lập biên bản thu giữ.

Ngoài ra, lực lượng chức năng còn thu giữ 02 chai nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy trong đó có 01 chai nhựa có gắn nỏ thủy tinh bên trong nỏ có chứa tinh thể màu nâu (nghi là ma túy); 01 bọc màu xanh bên trong có chứa 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 02 quẹt gas; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen bên trong có sim 0901049878 và 0907143033; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám bên trong có chứa sim số 0939515122 và 0934951051.

Tại Kết luận giám định số 548/KL-PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Gói 1: tinh thể màu nâu bên trong nỏ thủy tinh gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Thanh B1 là ma túy, khối lượng 0,1222 gram, loại Methamphetamine.

- Gói 02: tinh thể không màu bên trong bọc nilon gửi giám định được niêm phong có chữ ký của Trần Thanh B1 là ma túy, khối lượng 1,5682 gram, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Thanh B1 thừa nhận bản thân nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân B1 mua ma túy của các đối tượng: Huy, Toàn Mèo, Hồ Tiên (đều không rõ nhân thân, lai lịch) với số lượng lớn về phân nhỏ bán lại cho người mua. Từ đầu năm 2017, B1 bắt đầu bán ma túy cho những người nghiện trên địa bàn quận B như đường T, đường D. Cách thức giao dịch là người mua gọi vào số điện thoại 0939515122 hoặc số 0934951051 và nói số tiền muốn mua, nếu B1 đồng ý bán thì sẽ hẹn địa điểm giao hoặc đến nơi B1 ở trọ gần trường mầm non P, người mua để tiền qua khe cửa sổ B1 sẽ ném ma túy ra cho người mua.

Quá trình mua bán có Thạch Ngọc T1 giúp B1 thực hiện, cụ thể khoảng 21 giờ ngày 09/01/2019 có người điện thoại cho B1 để mua ma túy, B1 kêu T1 đi giao dùm gói ma túy giá 400.000 đồng, cho T1 100.000 đồng. Do người mua ma túy không biết đường nên B1 đưa điện thoại cho T1 để T1 liên lạc giao ma túy. T1 lấy ma túy và điện thoại ra đầu hẻm nhỏ gần trường mầm non P nằm trên đường D, phường A, quận B thì bị bắt. Khoảng 01 tuần sau, B1 tiếp tục phục hồi số điện thoại 0934951051 để thực hiện hành vi mua bán ma túy. Do nhà trọ cạnh trường mầm non P sửa lại, B1 không có nơi ở cố định mà ngủ tại các nhà nghỉ tại quận B để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng ngày 20/8/2019, B1 đến nhà Lê Chí Q ở số M, khu vực M1, phường B2, quận B, thành phố Cần Thơ để ở nhờ, đến khoảng 26/8/2019 B1 gặp Huy (không rõ tên họ, địa chỉ cụ thể) ở Thành phố Hồ Chí Minh xuống Cần Thơ chơi, Huy cho B1 01 gói ma túy, B1 cất giữ vào trong bóp màu nâu nhằm mục đích bán lại cho người mua và để sử dụng. Đến trưa ngày 27/8/2019 thì B1 lấy một ít ma túy để vào nỏ để sử dụng, số còn lại B1 bỏ vào bóp để cất giữ và bị lực lượng chức năng phát hiện.

Trong quá trình bán ma túy B1 đã bán cho nhiều người nghiện như Phan Văn T2 nhiều lần; Phan Trần Khánh T3 03 lần; Huỳnh Thanh D1 nhiều lần;

Phạm Thế H khoảng 10 lần và nhiều đối tượng khác B1 không biết mặt do chỉ thông qua điện thoại.

Ngoài ra còn xác định được Thạch Ngọc T1 đã đi mua và giao ma túy cho B1, cụ thể: T1 đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy 03 lần với số tiền 10.000.000 đồng, sau đó đem về đưa cho B1 để phân ra bán cho những người nghiện; T1 đã giao ma túy nhiều lần cho nhiều người nghiện, trong đó xác định được Trần Ngọc Chính tại hẻm cạnh trường mầm non P, đường D, phường A.

Đối với Huy, Toàn Mèo, Hồ Tiên do chưa rõ nhân thân cụ thể nên tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Đối với Thạch Ngọc T1, Phan Trần Khánh T3, Phạm Thế H, Phan Văn T2 hiện đã bị xử lý trong vụ án khác nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Huỳnh Thanh D1 do không xác định được trọng lượng ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Hiện D1 đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Chí Q là người cho B1 đến ở nhờ nhưng không biết B1 có hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2019/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận B đã áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Xử phạt: Trần Thanh B1 11 (mười một năm) tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 27/8/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 29/11/2019, bị cáo kháng cáo xin giảm án do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Đại diệnViện Kiểm sát phát biểu: quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm đã được tiến hành đúng quy định, các chứng cứ được thu thập hợp pháp đủ cơ sở để xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo kháng cáo với các lý do đã nêu là không có cơ sở để chấp nhận, vì không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: chỉ xin được giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định. Các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp và đầy đủ.

[2] Về nội dung:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận này phù hợp với nội dung Biên bản sự việc lập ngày 27/8/2019 (BL 22), với các tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai và kết quả nhận dạng (BL 74, 75, 89,90…) của những người mua ma túy của bị cáo như Phan Trần Khánh T3 (BL 56), Phạm Thế H (BL 69 – 71), Phan Văn T2 (BL 84, 85) nên đã đủ cơ sở xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh trật tự xã hội nên cần có hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi, vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để áp dụng hình phạt phù hợp.

[3] Xét nội dung kháng cáo: bị cáo kháng cáo xin giảm án với lý do án sơ thẩm tuyên mức hình phạt cao trong khi nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, xét bị cáo đã hoạt động mua bán ma túy cho nhiều người trong thời gian dài, thủ đoạn phạm tội tinh vi, còn lôi kéo người khác cùng phạm tội nên tác hại mà bị cáo gây ra cho xã hội là lớn, cần có thời gian dài cách ly khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo và răn đe phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử phạt: Trần Thanh B1 11 (mười một) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 27/8/2019.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Thụy Vũ

Nơi nhận:
- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận B;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.